

2022-2023 USA Fencing Rolling Point Standings  
V50ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	10/15/2022 DIVISION	ROLLING TOTAL	V50 - JAN PLACE	2022 POINTS	V50 - MAR PLACE	2022 POINTS	V50 - NTLS PLACE	2022 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2022 POINTS
1	O'Loughlin, Chris S	1967	Metro NYC	768	1	400	2	368	9	214	10	0
2T	Barreiro, Darren	1971	New Jersey	708	3	340	17	140	2	368	61	0
2T	Lee, Tobias T	1972	Western WA	708	2	368	21	132	3	340	25	0
4T	Snider, Jeffrey H	1971	Virginia	680	5	280	3	340	3	340	np	0
4T	Lichten, Keith H	1973	Northern CA	680	np	0	np	0	np	0	np	0
6	Tepedelenioglu, Mehmet	1970	Northern CA	678	np	0	6	278	1	400	np	0
7T	Cranor, Erich L	1971	Oregon	616	3	340	7	276	16	200	np	0
7T	Emara, Elsayed	1972	Southern CA	616	14	204	3	340	7	276	np	0
9	Normile, Jon M	1967	Metro NYC	612	np	0	1	400	10	212	np	0
10	Deucher, Joseph H	1969	Nevada	490	10	212	10	212	6	278	np	0
11T	Exum, Travis H	1970	Western WA	488	6	278	15	202	11	210	np	0
11T	Yao, Shun	1973	Mountain Valley	488	np	0	np	0	np	0	np	0
13	Gaines, Aaron	1972	San Diego	486	13	206	13	206	5	280	np	0
14	Gersen, Jacob	1973	New England	482	np	0	np	0	np	0	np	0
15	Helge, James	1969	Mt. Valley	413	7	276	np	0	18.5	137	np	0
16	Way, Kashi	1971	Capitol	410	np	0	12	208	15	202	np	0
17	Maychrowitz, Matt	1970	Northern CA	408	16	200	27	120	12	208	np	0
18	Gillham, Timothy A	1964	Wisconsin	404	8	274	28	118	22	130	np	0
19	Rood, Alex	1965	Northern CA	398	25	124	np	0	8	274	np	0
20	Gumagay, Paul	1968	Virginia	348	18	138	11	210	np	0	np	0
21	Bailey, Creston P	1971	National	334	15	202	np	0	21	132	np	0
22	Kuo, Michael	1973	Northern CA	326	np	0	np	0	np	0	np	0
23	Kuritz, Marc M	1970	San Diego	320	12	208	31	112	np	0	np	0
24	Amoroso, John	1965	N. Carolina	280	np	0	5	280	np	0	np	0
25	Stewart, Robert	1968	Oregon	266	22	130	19	136	28	118	np	0
26	Kaufman, Joel H	1969	Central CA	264	20	134	22	130	29	116	np	0
27	Depommier, Remi	1964	New England	260	np	0	20	134	24	126	np	0
28	Wilson, Jeffrey	1970	Columbus	259	21	132	23.5	127	np	0	np	0
29	Ferriere, Thomas	1973	Southern CA	250	np	0	np	0	np	0	np	0
30	Beck, Brian C	1964	Central CA	244	26	122	39	64	25.33	122	np	0
31	Reid, Michael	1969	New Jersey	222	32	110	np	0	31	112	np	0
32	Johnson, Jeff	1964	Western WA	214	np	0	9	214	np	0	np	0
33	Mehall, Michael	1969	Utah-S.Idaho	210	11	210	np	0	np	0	np	0
34	Weidman, Jess	1973	Virginia	206	np	0	np	0	np	0	np	0
35T	Foster, Kyle P	1971	CAN	204	np	0	14	204	np	0	np	0
35T	Wheeler, Daniel	1972	Capitol	204	np	0	np	0	14	204	np	0
37	Campbell, Alex	1971	CAN	200	np	0	16	200	np	0	39.5	0
38	Schicker, Glenn	1969	Connecticut	193	np	0	23.5	127	37	66	np	0
39	Elterman, Lev	1969	Illinois	181	np	0	36	67	30	114	np	0
40T	Luong, Allen	1965	Central California	140	17	140	np	0	np	0	np	0
40T	Nemazie, David A	1966	Maryland	140	np	0	np	0	17	140	np	0
42T	Hergert, Earl	1967	New Jersey	138	np	0	18	138	np	0	np	0
42T	Gauvey, Ken C	1973	Maryland	138	np	0	np	0	np	0	np	0
44	Korschun, Daniel	1968	Philadelphia	137	np	0	np	0	18.5	137	np	0
45T	Lee, Stephen K	1966	Northern CA	136	19	136	np	0	np	0	np	0
45T	Logue, Paul	1968	Northern CA	136	35	68	np	0	35	68	np	0
47	Coetzee, Frans	1967	New Jersey	134	np	0	np	0	20	134	np	0
48	Abbondanzio, David R	1973	Western NY	132	np	0	np	0	np	0	np	0
49T	Davis, Andrew	1968	Northern CA	131	np	0	41	62	34	69	np	0
49T	Duong, John	1971	Northern CA	131	36	67	np	0	39	64	np	0
51	Schiavone, Oreste	1971	Metro NYC	130	np	0	34	69	42	61	np	0
52T	Loeffler, Carl	1964	Southern California	128	np	0	np	0	23	128	np	0
52T	Chen, Steve	1968	Northern CA	128	23	128	np	0	np	0	np	0
54	Kain, Brad	1964	New England	125	39	64	42	61	np	0	np	0
55	Greenbaum, Isaac	1968	New Jersey	124	np	0	25	124	np	0	np	0
56	Williams, Richard	1965	Columbus	122	np	0	np	0	25.33	122	np	0
57T	Kuhn, Jeffrey	1966	Minnesota	120	np	0	43	60	43	60	np	0
57T	Hargrove, Charles	1969	Northern CA	120	27	120	np	0	np	0	np	0
59	Unger, Marc A	1970	Central CA	118	28	118	np	0	np	0	np	0
60	Baraff, David	1965	Northern California	116	np	0	29	116	np	0	np	0

2022-2023 USA Fencing Rolling Point Standings  
V50ME

RANK	CURRENT AS OF NAME	YOB	10/15/2022 DIVISION	ROLLING TOTAL	V50 - JAN PLACE	2022 POINTS	V50 - MAR PLACE	2022 POINTS	V50 - NTLS PLACE	2022 POINTS	V50 - WORLDS PLACE	2022 POINTS
61T	Weintraub, Adam	1967	Metro NYC	114	30	114	np	0	np	0	np	0
61T	Sanchez, Leon D	1971	New England	114	np	0	30	114	np	0	np	0
63	Liu, Bobby	1970	Central CA	112	31	112	np	0	np	0	np	0
64T	Vaughn, David	1966	Georgia	110	np	0	32	110	np	0	np	0
64T	Thomas Jr., Robert D	1970	N. Carolina	110	np	0	np	0	32	110	np	0
66T	Dalrymple, Ronald Sr.	1966	South TX	70	np	0	np	0	33	70	np	0
66T	Kong, Li, Kuo	1969	CAN	70	33	70	np	0	np	0	np	0
68	Armstrong, Gary	1969	Virginia	68	np	0	35	68	np	0	np	0
69	Clinefelter, Dennis S	1965	Oregon	67	np	0	np	0	36	67	np	0
70T	Wiese, Michael	1967	San Diego	66	37	66	np	0	np	0	np	0
70T	Boyko, Frank	1971	Maryland	66	np	0	37	66	np	0	np	0
72T	Sims, Martin	1965	Virginia	65	np	0	np	0	38	65	np	0
72T	Rogers, John D	1968	Northern CA	65	38	65	np	0	np	0	np	0
72T	Kent, Dwain	1971	Kentucky	65	np	0	38	65	np	0	np	0
75T	Fuhrmann, Amir	1964	Northern CA	63	40	63	np	0	np	0	np	0
75T	<i>Djurisic, Zoran</i>	1967	SRB	63	np	0	40	63	np	0	np	0
75T	Kryltsov, Greg	1972	Western WA	63	np	0	np	0	40	63	np	0
78	Park, Patrick	1972	New Jersey	62	np	0	np	0	41	62	np	0
79	Scharf, David	1968	Georgia	59	np	0	np	0	44	59	np	0

2022-2023 USA Fencing Rolling Point Standings  
V50ME

CURRENT AS OF 10/15/2022	V40 - JAN PLACE	2022 POINTS	V40 - MAR PLACE	2022 POINTS	V40 - NTL5 PLACE	2022 POINTS
O'Loughlin, Chris S	np	0	np	0	np	0
Barreiro, Darren	np	0	np	0	np	0
Lee, Tobias T	np	0	np	0	np	0
Snider, Jeffrey H	np	0	np	0	np	0
Lichten, Keith H	3	340	np	0	3	340
Tepedelenioglu, Mehmet	np	0	np	0	np	0
Cranor, Erich L	np	0	np	0	np	0
Emara, Elsayed	np	0	np	0	np	0
Normile, Jon M	np	0	np	0	np	0
Deucher, Joseph H	np	0	np	0	np	0
Exum, Travis H	np	0	np	0	np	0
Yao, Shun	13	206	6	278	11	210
Gaines, Aaron	np	0	np	0	np	0
Gersen, Jacob	np	0	8	274	12	208
Helge, James	np	0	np	0	np	0
Way, Kashi	np	0	np	0	np	0
Maychrowitz, Matt	np	0	np	0	np	0
Gillham, Timothy A	np	0	np	0	np	0
Rood, Alex	np	0	np	0	np	0
Gumagay, Paul	np	0	np	0	np	0
Bailey, Creston P	np	0	np	0	np	0
Kuo, Michael	24	126	np	0	16	200
Kuritz, Marc M	np	0	np	0	np	0
Amoroso, John	np	0	np	0	np	0
Stewart, Robert	np	0	np	0	np	0
Kaufman, Joel H	np	0	np	0	np	0
Depommier, Remi	np	0	np	0	np	0
Wilson, Jeffrey	np	0	np	0	np	0
Ferriere, Thomas	23	128	np	0	26	122
Beck, Brian C	np	0	np	0	np	0
Reid, Michael	np	0	np	0	np	0
Johnson, Jeff	np	0	np	0	np	0
Mehall, Michael	np	0	np	0	np	0
Weidman, Jess	np	0	13	206	np	0
Foster, Kyle P	np	0	np	0	np	0
Wheeler, Daniel	np	0	np	0	np	0
Campbell, Alex	np	0	np	0	np	0
Schicker, Glenn	np	0	np	0	np	0
Elterman, Lev	np	0	np	0	np	0
Luong, Allen	np	0	np	0	np	0
Nemazie, David A	np	0	np	0	np	0
Hergert, Earl	np	0	np	0	np	0
Gauvey, Ken C	np	0	np	0	18	138
Korschun, Daniel	np	0	np	0	np	0
Lee, Stephen K	np	0	np	0	np	0
Logue, Paul	np	0	np	0	np	0
Coetzee, Frans	np	0	np	0	np	0
Abbondanzio, David R	21	132	np	0	np	0
Davis, Andrew	np	0	np	0	np	0
Duong, John	np	0	np	0	np	0
Schiavone, Oreste	np	0	np	0	np	0
Loeffler, Carl	np	0	np	0	np	0
Chen, Steve	np	0	np	0	np	0
Kain, Brad	np	0	np	0	np	0
Greenbaum, Isaac	np	0	np	0	np	0
Williams, Richard	np	0	np	0	np	0
Kuhn, Jeffrey	np	0	np	0	np	0
Hargrove, Charles	np	0	np	0	np	0
Unger, Marc A	np	0	np	0	np	0
Baraff, David	np	0	np	0	np	0

np = Did not earn points (including not competing)

2022-2023 USA Fencing Rolling Point Standings  
V50ME

CURRENT AS OF 10/15/2022	V40 - JAN PLACE	2022 POINTS	V40 - MAR PLACE	2022 POINTS	V40 - NTLS PLACE	2022 POINTS
Weintraub, Adam	np	0	np	0	np	0
Sanchez, Leon D	np	0	np	0	np	0
Liu, Bobby	np	0	np	0	np	0
Vaughn, David	np	0	np	0	np	0
Thomas Jr., Robert D	np	0	np	0	np	0
Dalrymple, Ronald Sr.	np	0	np	0	np	0
Kong, Li, Kuo	np	0	np	0	np	0
Armstrong, Gary	np	0	np	0	np	0
Clinefelter, Dennis S	np	0	np	0	np	0
Wiese, Michael	np	0	np	0	np	0
Boyko, Frank	np	0	np	0	np	0
Sims, Martin	np	0	np	0	np	0
Rogers, John D	np	0	np	0	np	0
Kent, Dwain	np	0	np	0	np	0
Fuhrmann, Amir	np	0	np	0	np	0
<i>Djurisic, Zoran</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>	<i>np</i>	<i>0</i>
Kryltsov, Greg	np	0	np	0	np	0
Park, Patrick	np	0	np	0	np	0
Scharf, David	np	0	np	0	np	0